

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 11-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Ngọc Đồi.

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Đức T, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 04, xã SK, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Ngô Thị C; vợ: Bùi Thị Anh Đ và 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 13/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù, về tội “ Cướp giật tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2009/HSST; ngày 22/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2015/HSST, chấp hành xong vào ngày 12/8/2016 (đã được xóa án tích); ngày 09/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

-Bị hại: Anh Phan Xuân T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn Lương S, Bắc Bình, Bình Thuận.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng:

- Đoàn Ngọc S, sinh năm 1999 (có mặt)

- Nguyễn Huy Hoàng, sinh năm 1995 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/9/2018, Đoàn Ngọc S và Phạm Đức T cùng uống cà phê tại thôn 4, xã SK, huyện TL, Bình Thuận. Tại đây, Phạm Đức T rủ Đoàn Ngọc S đi PT chơi. Đoàn Ngọc S đồng ý nên Phạm Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 34M7-4597 chở Đoàn Ngọc S đến thành phố PT. Trên đường đi, T rủ S trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, S đồng ý nên T điều khiển xe theo Quốc lộ 1A đến thị trấn Lương S huyện Bắc Bình. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi cả hai ăn cơm xong, T để Đoàn Ngọc S điều khiển xe mô tô biển số 34M7-4597 chở T ngồi phía sau, chạy trên đường Quốc lộ 1A hướng vào lại PT. Khi đến địa điểm Văn phòng môi giới bất động sản X ở khu phố LN, thị trấn Lương S, nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86S2-6446 của anh Phan Xuân T, đang dựng trước Văn phòng, không ai trông coi nên T bảo S dừng xe. T đi bộ đến chỗ xe mô tô đang dựng và lấy 01 cây đoản hình chữ L bằng sắt có 01 đầu dẹp, phá ổ khóa xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86S2-6446 và điều khiển xe đến chỗ S đứng đợi, rồi cùng S vào lại PT. Trên đường đi, đến chỗ vắng, T mở cốp xe Exciter thấy có cây cờ lê nên T cùng Đoàn Ngọc S dùng cây cờ lê tháo biển số xe 34M7-4597 để đưa qua xe biển số 86S2-6446. Cả hai tiếp tục điều khiển 02 xe mô tô vào lại PT và đem gửi xe mô tô hiệu Wave alpha gắn biển số 86S2-6446 tại bãi giữ xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận. Sáng ngày 25/9/2018, Đoàn Ngọc S điều khiển xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 34M7-4597 về TL còn Phạm Đức T điều khiển xe mô tô Wave alpha gắn biển số 86S2-6446 về NH chơi.

Khoảng 01 giờ, ngày 26/9/2018 Công an xã SK, huyện TL tuần tra, phát hiện Đoàn Ngọc S điều khiển xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 34M7-4597 có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Đoàn Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Exciter biển số 86S2-6446 tại thị trấn Lương S, huyện Bắc Bình. Công an xã SK đã thông tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình biết và xử lý vụ việc.

Sau khi sử dụng xe mô tô hiệu Wave alpha gắn biển số 86S2-6446 về NH chơi và quay trở lại xã SK, huyện TL thì nghe tin Đoàn Ngọc S bị bắt nên Phạm Đức

T điều khiển xe mô tô trên vào tỉnh Bình Dương bán cho một người không rõ lai lịch. Ngày 11/12./2018, Phạm Đức T bị Công an thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi phát hiện mất tài sản, anh Phan Xuân T có đơn báo mất tài sản gửi Công an huyện Bắc Bình giải quyết.

Kết luận định giá tài sản số 43/2018/HĐĐG-TTHS ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BB, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, không có biển số, màu xám đen, số khung P710AY038837, số máy 5P71-038839, mua năm 2010, đơn giá 40.000.000 đồng/chiếc, giá trị sử dụng còn lại 40%, thành tiền 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, không có biển số, màu xám đen, số khung P710AY038837, số máy 5P71-038839; 01 (một) giấy CMND mang tên Phan Xuân T; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô của Phan Xuân T; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 86S2-6446 mang tên Phan Xuân T và 01 (một) biển số xe mô tô 34M7-4597. Cơ quan điều tra đã T hành giao trả xe và các giấy tờ liên quan cho Phan Xuân T, biển số xe 34M7-4597 đang tiếp tục tạm giữ để phục vụ điều tra, giải quyết vụ án đã tách theo Quyết định tách vụ án số 08 ngày 24/12/2018. Đối với cây đoản của Phạm Đức T, sau khi dùng để mở khóa xe mô tô hiệu Exciter đã vứt bỏ, không xác định được địa điểm nên không có cơ sở xử lý. Cây cờ lê dùng để tháo biển số xe, sau khi dùng xong đã bỏ lại vào cốp xe Exciter và anh Phan Xuân T đã nhận lại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe Exciter, không có biển số xe 86S2-6446, anh Phan Xuân T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS.HBB, ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Phạm Đức T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Đức T từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

-Bị cáo Phạm Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Đức T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào ngày 24/9/2018, bị cáo Phạm Đức T và Đoàn Ngọc S trên đường đến thành phố PT chơi thì nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo Phạm Đức T điều khiển xe mô tô hiệu Wave alpha biển số 34M7-4597 chở Đoàn Ngọc S đến thị trấn Lương S, huyện Bắc Bình lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter, biển số 86S2-6446 của anh Phan Xuân T tại Văn phòng môi giới bất động sản. Sau khi lấy trộm được chiếc xe mô tô của anh T, bị cáo cùng Đoàn Ngọc S đã tháo biển số xe mô tô Wave alpha 34M7-4597 để gắn vào xe mô tô vừa trộm cắp được và điều khiển về lại thành phố PT, ngủ tại đây một đêm. Đến ngày 25/9/2018, bị cáo giao cho Đoàn Ngọc S điều khiển xe mô tô Exciter gắn biển số 34M7-4597 về xã SK, huyện TL thì bị Công an xã SK phát hiện Đoàn Ngọc S có hành vi nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Đoàn Ngọc S đã khai báo về việc trộm cắp xe mô tô Exciter tại thị trấn Lương S, huyện Bắc Bình vào giao nộp xe trộm cắp cho lực lượng chức năng. Bị cáo Phạm Đức T cùng Đoàn Ngọc S đã lợi dụng sơ hở của anh Phan Xuân T, không trông coi xe mô tô dựng trước Văn phòng môi giới bất động sản Tân Hưng Thịnh, để lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Exciter có giá trị 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*) (Theo biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình ngày 02/10/2018), đã đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Phạm Đức T là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Trong vụ việc này, bị cáo Phạm Đức T là người giữ vai trò chính, thực hiện hành vi rủ rê và trực tiếp lấy trộm tài sản, Đoàn Ngọc S là người giữ vai trò giúp sức tích cực, cảnh giới cho bị cáo trộm cắp tài sản. Khi phát hiện sự việc, đã bắt được Đoàn Ngọc S cùng tang vật của vụ án và hành vi của Đoàn Ngọc S đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đưa ra xét xử vào ngày 22/02/2019. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

Bị cáo Phạm Đức T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân nhưng do không có nghề nghiệp, lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài cho cá nhân mà không phải lao động nên đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là thuần thực, liều lĩnh, xem thường pháp luật, có tính chất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và đã ba lần bị kết án. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người lao động chân chính, công dân lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo sẽ được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Xuân T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[8] Về tang, vật chứng của vụ án: Xe mô tô hiệu Exciter cùng giấy tờ xe bị trộm cắp và cây cờ lê trong cốp xe đã thu hồi, giao trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật. Cây đoạn dùng để mở khóa xe trộm cắp không thu hồi được nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo Phạm Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức T **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Đức T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11-4-2019). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền